

TUẦN 34.

Từ ngày 13/5 đến ngày 17/05/2024.

Ngày, tháng	Tiết	Môn học	Tên bài dạy	G C
Thứ hai 13/5/2024	1			
	2	Tập đọc	Lớp học trên đường.	
	3	Toán	Luyện tập.	
	4	Lịch sử	Ôn tập học kì II.	
	5	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia.	
Thứ ba 14/5	1	Đạo đức	Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.	
	2	Toán	Luyện tập.	
	3	Chính tả	Nhớ - viết: Sang năm con lên bảy.	
	4	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường không khí và nước.	
	5	LTVC	Quyền và bổn phận.	
Thứ tư 15/5	1			
	2	Tập đọc	Nếu trái đất thiếu trẻ em.	
	3	Toán	Ôn tập về biểu đồ.	
	4			
	5			
Thứ năm 16/5	1	Khoa học	Một số biện pháp bảo vệ môi trường	
	2	TLV	Trả bài văn tả cảnh.	
	3	Toán	Luyện tập chung.	
	4	LT & câu	Ôn tập về dấu câu. (Dấu gạch -).	
	5			
Thứ sáu 17/5/2024	1	TLV	Trả bài văn tả người.	
	2	Toán	Luyện tập chung.	
	3	Địa lí	Ôn tập học kì II.	
	4	Kĩ thuật	Lắp ghép mô hình tự chọn.	
	5	SHTT		

Thứ Hai, ngày 13 tháng 5 năm 2024

Toán

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nắm được cách giải bài toán về chuyển động đều.
- Biết giải bài toán về chuyển động đều.
- HS làm bài 1, bài 2.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, bảng phụ...
- HS: SGK, bảng con, vở...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" với nội dung là nêu cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT chơi trò chơi - HS nghe - HS/HSKT ghi vở 	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
<p>Bài 1: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Hướng dẫn HS phân tích đề - Yêu cầu HS nêu lại cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian. - Yêu cầu HS làm bài, chia sẻ - GV nhận xét chữa bài <p>Bài 2: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Hướng dẫn HS phân tích đề + Để tính được thời gian xe máy đi hết quãng đường AB ta phải biết gì? - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài <p>Bài 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc đề bài - HS tự phân tích đề và làm bài - GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết - GVKL 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - HS/HSKT tiếp nối nêu - Cả lớp làm vở - 3 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm Tóm tắt: - Cả lớp theo dõi - Biết vận tốc của xe máy - Cả lớp làm vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ kết quả - HS đọc đề - HS phân tích đề - HS làm bài, báo cáo kết quả với giáo viên 	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài theo hướng dẫn</p>
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại cách tính vận tốc, thời gian, quãng đường. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT nêu 	Lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà tìm thêm các bài tập tương tự để làm thêm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT nghe và thực hiện 	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Tập đọc LỚP HỌC TRÊN ĐƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hiểu nội dung: Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi. (Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).

- HS HTT phát biểu được những suy nghĩ về quyền học tập của trẻ em (câu hỏi 4).

- Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc đúng các tên riêng nước ngoài.

- **Đặt mình vào vai Rê mi, nêu suy nghĩ về quyền học tập của trẻ em.**

- **Xung quanh em có ai gặp hoàn cảnh như Rê mi không? Em có cảm nghĩ gì về những bạn có hoàn cảnh đó?**

- HSKT : Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Tranh minh hoạ bài học trong sách giáo.

+ Bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần hướng dẫn HS đọc diễn cảm.

- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi đọc bài thơ <i>Sang năm con lên bảy</i> và trả lời câu hỏi sau bài đọc. - Thế giới tuổi thơ thay đổi thế nào khi ta lớn lên ? - Bài thơ nói với các em điều gì ? - Gv nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thi đọc - Thế giới của trẻ thơ rất vui và đẹp vì đó là thế giới của truyện cổ tích. Khi lớn lên, dù phải từ biệt thế giới cổ tích đẹp đẽ và thơ mộng ấy nhưng ta sẽ sống một cuộc sống hạnh phúc thật sự do chính hai bàn tay ta gây dựng nên. - HS ghi vở. 	<p>Thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Lắng nghe</p>
2. Hoạt động khám phá:		
2.1. Luyện đọc: (12phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc bài. - HS chia đoạn - Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm lần 1. - Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm lần 2. - Luyện đọc theo cặp - Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc diễn cảm bài văn - giọng kể nhẹ nhàng, cảm xúc; lời cụ Vi-ta-li khi ôn tồn, điềm đạm; khi nghiêm khắc (lúc khen con chó với ý chê trách Rê-mi), lúc nhân từ, cảm động (khi hỏi Rê-mi có thích học không và nhận được lời đáp của cậu); lời đáp của Rê-mi dịu dàng, đầy cảm xúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc bài - HS chia đoạn + Đoạn 1: Từ đầu đến mà đọc được. + Đoạn 2: Tiếp cho đến vậy cái đuôi. + Đoạn 3: Phần còn lại. - 3 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó - 3 HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp luyện đọc câu khó, giải nghĩa từ - HS luyện đọc theo cặp - HS đọc - HS nghe 	<p>Đọc bài và thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Luyện đọc theo cặp</p> <p>Lắng nghe</p>

2.2. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút)		
<p>- Cho HS thảo luận trong nhóm để trả lời các câu hỏi sau đó chia sẻ trước lớp: + Rê-mi học chữ trong hoàn cảnh nào?</p> <p>+Lớp học của Rê- mi có gì ngộ nghĩnh?</p> <p>- GV nói thêm: giấy viết là mặt đất, bút là những chiếc que dùng để vạch chữ trên đất. Học trò là Rê - mi và chú chó Ca – pi.</p> <p>+ Kết quả học tập của Ca - pi và Rê - mi khác nhau như thế nào?</p> <p>+ Tìm những chi tiết cho thấy Rê- mi là một cậu bé rất hiếu học ?</p> <p>+ Qua câu chuyện này, bạn có suy nghĩ gì về quyền học tập của trẻ em?</p> <p>- GV hỏi HS về ý nghĩa câu chuyện: - GVKL: Câu chuyện này nói về Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi.</p>	<p>- HS thảo luận và chia sẻ: + Rê - mi học chữ trên đường hai thầy trò đi hát rong kiếm ăn. + Lớp học rất đặc biệt: Có sách là những miếng gỗ mỏng khắc chữ được cắt từ mảnh gỗ nhặt được trên đường. + Ca – pi. không biết đọc, chỉ biết lấy ra những chữ mà thầy giáo đọc lên. Có trí nhớ tốt hơn Rê - mi, không quên những cái đã vào đầu. Có lúc được thầy khen sẽ biết đọc trước Rê - mi. + Rê - mi lúc đầu học tấn tới hơn Ca – pi nhưng có lúc quên mất chữ, đọc sai, bị thầy chê. Từ đó quyết chí học. Kết quả, Rê - mi biết đọc chữ, chuyển sang học nhạc, Trong khi Ca- pi chỉ biết “viết” tên mình bằng cách rút những chữ gỗ.) + Lúc nào túi cũng đầy những miếng gỗ đẹp nên chẳng bao lâu đã thuộc tất cả các chữ cái. + Bị thầy chê trách, “Ca- pi sẽ biết đọc trước Rê - mi”, từ đó, không dám sao nhãng một phút nào nên ít lâu đã đọc được. + Để thực sự trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước, trẻ em ở mọi hoàn cảnh phải chịu khó học hành. - HS trả lời. - HS nghe</p>	<p>Thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Trả lời câu hỏi</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Lắng nghe</p>
3. hoạt động luyện đọc diễn cảm: (8 phút)		
<p>- Gọi HS đọc tốt đọc 3 đoạn của bài - Yêu cầu HS tìm đúng giọng đọc của bài - Hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn: <i>Cụ Vi- ta- li hỏi tôi...đưa trẻ có tâm hồn.</i> + Gọi HS đọc + Luyện đọc theo cặp + Thi đọc diễn cảm</p>	<p>- 3 HS tiếp nối nhau đọc - HS nêu - Cả lớp theo dõi - HS đọc - HS đọc theo cặp - HS thi đọc diễn cảm</p>	<p>Đọc bài theo yêu cầu</p>
4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3phút)		
<p>- Qua bài tập đọc này em học được điều gì ?</p>	<p>- HS nêu: Em biết được trẻ em có quyền được học tập/ được yêu thương chăm sóc/ được đối xử công bằng...</p>	<p>Nêu cùng bạn</p>

- Về nhà kể lại câu chuyện này cho mọi người cùng nghe.	- HS nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

Lịch sử **ÔN TẬP HỌC KÌ II**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nắm được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay:
 - + Thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân ta đứng lên chống Pháp.
 - + Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng nước ta; Cách mạng tháng Tám thành công; ngày 2-9-1945 Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
 - + Cuối năm 1945 thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta, nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến giữ nước. Chiến thắng Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.
 - + Giai đoạn 1954-1975: Nhân dân miền Nam đứng lên chiến đấu, miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chống trả cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chi viện cho miền Nam. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đất nước được thống nhất.
- Sắp xếp được các sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu theo trình tự thời gian.
- Giáo dục lòng tự hào dân tộc cho HS.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bản đồ hành chính VN; tranh, ảnh, tư liệu
- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
- Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" với nội dung: <i>Em hãy nêu một số mốc sự kiện tiêu biểu theo thứ tự các tháng trong năm?</i> (Mỗi HS chỉ nêu 1 sự kiện tiêu biểu) - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS/HSKT chơi trò chơi - HS nghe - HS/HSKT ghi vở	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
* GV yêu cầu HS thảo luận nhóm sửa lại các sự kiện lịch sử sau cho đúng sau đó chia sẻ trước lớp:	* HS thảo luận làm bài, chia sẻ trước lớp. -Thực dân Pháp nổ súng xâm lược	Đọc đề bài và làm bài theo hướng

- Chia sẻ kiến thức lịch sử của giai đoạn từ năm 1858 đến nay với mọi người.	- HS/HSKT nghe và thực hiện	Lắng nghe
- Về nhà viết một đoạn văn ngắn cảm nghĩ của em về Bác Hồ.	- HS/HSKT nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

Kể chuyện

KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Kể được một câu chuyện về việc gia đình, nhà trường, xã hội chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi hoặc kể được câu chuyện một lần em cùng các bạn tham gia công tác xã hội.

- Biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh, ảnh... nói về gia đình, nhà trường, xã hội chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi hoặc thiếu nhi tham gia công tác xã hội.

- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (3')		
- Cho HS kể lại câu chuyện của tiết học trước. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS kể chuyện - HS nghe - HS ghi vở	Theo dõi và thực hiện
2. Hoạt động khám phá: (8')		
- Gọi HS đọc đề - GV gạch chân những từ trọng tâm - GV nhắc HS một số câu chuyện các em đã học về đề tài này và khuyến khích HS tìm những câu chuyện ngoài SGK - Gọi HS giới thiệu câu chuyện mình sẽ kể	- HS đọc đề bài Đề 1 : Kể một câu chuyện mà em biết về việc gia đình, nhà trường hoặc xã hội <u>chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi.</u> Đề 2 : Kể về một lần em cùng các bạn trong lớp hoặc trong chi đội tham gia <u>công tác xã hội.</u> - HS giới thiệu câu chuyện mình sẽ kể	Đọc đề bài Giới thiệu chuyện sẽ kể
3. Hoạt động thực hành kể chuyện: (23 phút)		

<p>* Hoạt động: <i>Hướng dẫn HS kể chuyện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đọc gợi ý của bài + Kể những việc làm gia đình, nhà trường và xã hội chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi ? + Thiếu nhi tham gia công tác xã hội thể hiện bằng những việc làm cụ thể nào ? - Yêu cầu HS giới thiệu trước lớp câu chuyện định kể. * Hoạt động : <i>HS thực hành kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện.</i> - Yêu cầu HS kể chuyện theo nhóm. - Tổ chức cho HS kể chuyện trước lớp - GV và HS nhận xét đánh giá và bình chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc tiếp nối các gợi ý trong SGK - Ông bà, cha mẹ, người thân chăm lo cho em về ăn mặc, sức khoẻ học tập,... - Thầy cô giáo tận tụy dạy dỗ, giúp em tiến bộ trong học tập. - Tham gia tuyên truyền, cổ động cho các phong trào; tham gia trồng cây, làm vệ sinh đường làng ngõ xóm,... - HS tiếp nối nhau giới thiệu - HS kể chuyện trong nhóm, trao đổi ý nghĩa câu chuyện. - HS thi kể chuyện 	<p>Thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Kể theo nhóm cùng bạn</p> <p>Lắng nghe</p>
<p>4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3')</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Qua tiết học này, em có mong muốn điều gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Em muốn trẻ em được mọi người quan tâm chăm sóc. 	<p>Trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học - Dẫn HS kể lại câu chuyện cho người thân nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe và thực hiện 	<p>Lắng nghe và thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Thứ Ba, ngày 14 tháng 5 năm 2024.

Chính tả

SANG NĂM CON LÊN BẢY (Nhớ - viết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhớ- viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài thơ 5 tiếng.
- Tìm đúng tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn và viết hoa đúng các tên riêng đó (BT2); viết được một tên cơ quan, xí nghiệp, công ti... ở địa phương (BT3).
- Giáo dục HS thức viết đúng chính tả, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng nhóm để HS làm bài tập

- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (3 phút)		
<ul style="list-style-type: none">- GV cho HS chơi trò chơi "Viết nhanh, viết đúng" tên các tổ chức sau : <i>Liên hợp quốc, Tổ chức Nhi đồng, Tổ chức Lao động Quốc tế, Đại hội đồng Liên hợp quốc.</i>- GV nhận xét- Giới thiệu bài - Ghi bảng	<ul style="list-style-type: none">- HS chia làm 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn chơi.(Mỗi bạn viết tên 1 tổ chức)- HS dưới lớp cổ vũ cho 2 đội chơi.- HS nghe- HS ghi vở	<p>Thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Lắng nghe</p>
2. Hoạt động khám phá:		
2.1. Chuẩn bị viết chính tả:(7 phút)		
<ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ- Yêu cầu cả lớp đọc thầm- Tìm tiếng khi viết dễ viết sai- Luyện viết những từ khó.- Yêu cầu HS nêu cách trình bày khổ thơ.	<ul style="list-style-type: none">- HS theo dõi trong SGK- HS đọc thầm- HS nêu- HS đọc thầm,tập viết các từ ngữ dễ viết sai- HS nêu cách trình bày	<p>Theo dõi và đọc bài</p> <p>Viết từ khó</p>
2.2. HD viết bài chính tả. (15 phút)		
<i>*Cách tiến hành:</i>		
<ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS viết bài.- GV theo dõi giúp đỡ HS- GV đọc lại bài viết	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp viết bài chính tả- HS soát lại bài.- HS đổi vở soát lỗi cho nhau.	<p>Thực hiện viết bài và soát lỗi.</p>
2.3. HD nhận xét bài (3 phút)		
<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét 7-10 bài.- Nhận xét bài viết của HS.	<ul style="list-style-type: none">- Thu bài nhận xét- HS nghe	
3. HD luyện tập, thực hành: (8 phút)		
<p>Bài tập 2: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu- Bài tập có mấy yêu cầu ?- Yêu cầu HS làm bài- GV nhận xét chữa bài <p>+ Em hãy nêu quy tắc viết hoa tên các cơ quan đơn vị ?</p> <p>Bài tập 3 : HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS làm bài viết tên một cơ quan, xí nghiệp, công	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- 2 yêu cầu- Cả lớp làm vở- 1 HS làm bài vào bảng nhóm và gắn lên bảng lớp, chia sẻ kết quả- Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.- 1 HS nhắc lại- Cả lớp theo dõi- Cả lớp làm vở	<p>Đọc yêu cầu và làm bài</p> <p>Làm bài tập</p>

ti,... có ở địa phương. - GV nhận xét chữa bài	- 2 HS lên bảng làm bài. - HS theo dõi	
4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
- Viết tên một số cơ quan, công ti ở địa phương em.	- HS viết: Công ti cổ phần Sơn tổng hợp Hà Nội,....	Thực hiện
- GV nhận xét tiết học. Dặn HS ghi nhớ cách viết hoa tên các tổ chức, cơ quan vừa luyện viết.	- HS nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

Khoa học

TÁC ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI ĐẾN MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ VÀ NƯỚC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết được những nguyên nhân dẫn đến môi trường không khí và nước bị ô nhiễm.
- Nêu những nguyên nhân dẫn đến môi trường không khí và nước bị ô nhiễm.
- Nêu tác hại của việc ô nhiễm không khí và nước.
- Liên hệ thực tế về những nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường nước và không khí ở địa phương.
- Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, bảng phụ, Thông tin và hình trang 138, 139 SGK.
- HS : SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5phút)		
- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên": Nêu những nguyên nhân làm cho đất trồng ngày càng bị thu hẹp và thoái hoá?(Mỗi HS chỉ nêu 1 nguyên nhân)	- HS/HSKT chơi trò chơi - Có nhiều nguyên nhân làm cho đất trồng ngày càng bị thu hẹp và suy thoái: + Dân số gia tăng, nhu cầu chỗ ở tăng, nhu cầu lương thực tăng, đất trồng bị thu hẹp. Vì vậy, người ta phải tìm cách tăng năng suất cây trồng, trong đó có biện pháp bón phân hóa học, sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,... Những việc làm đó khiến môi trường đất, nước bị ô nhiễm. + Dân số tăng, lượng rác thải tăng, việc xử lí rác thải không hợp vệ sinh cũng là nguyên nhân gây ô nhiễm môi	Tham gia trò chơi cùng bạn

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<p>trường đất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS/HSKT ghi vở 	
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
<p>* <i>Hoạt động 1:</i> Quan sát và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thảo luận để trả lời các câu hỏi: + Nêu nguyên nhân dẫn đến việc làm ô nhiễm không khí và nước? + Điều gì xảy ra nếu tàu biển bị đắm hoặc những đường ống dẫn dầu đi qua đại dương bị rò rỉ? + Tại sao một số cây trong hình 5 trang 139 bị trụi lá? Nêu mối liên quan giữa ô nhiễm môi trường không khí với ô nhiễm môi trường đất và nước. <p><i>Kết luận:</i> Có nhiều nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường không khí và nước, trong đó phải kể đến sự phát triển của các ngành công nghiệp khai thác tài nguyên và sản xuất ra của cải vật chất</p> <p>* <i>Hoạt động 2:</i> Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm - Trình bày kết quả - Liên hệ những việc làm của người dân địa phương em dẫn đến việc gây ô nhiễm môi trường không khí và nước. + Nêu tác hại của việc ô nhiễm không khí và nước? - Yêu cầu HS đọc mục Bạn cần biết 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm quan sát các hình trang 138, 139 SGK để trả lời. Đại diện các nhóm trình bày . - Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí : khí thải, tiếng ồn do phương tiện giao thông và các nhà máy gây ra. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước : nước thải từ các thành phố, nhà máy, các đồng ruộng bị phun thuốc trừ sâu, bón phân hoá học chảy ra sông, biển; sự đi lại của tàu trên sông, biển, thải ra khí độc, dầu nhớt,... + Tàu biển bị đắm hoặc những đường ống dẫn dầu đi qua đại dương bị rò rỉ dẫn đến hiện tượng biển bị ô nhiễm làm chết những động vật, thực vật sống ở biển và chết cả những loài chim kiếm ăn ở biển. + Trong không khí có chứa nhiều khí thải độc của các nhà máy, khu công nghiệp. Khi trời mưa cuốn theo những chất độc hại đó xuống làm ô nhiễm môi trường đất, nước, khiến cho cây cối ở những vùng đó bị trụi lá và chết . - HS/HSKT làm việc theo nhóm. - Đại diện các nhóm trình bày. - Đun than tổ ong, vứt rác xuống ao, hồ, cho nước thải sinh hoạt chảy trực tiếp ra sông, ao,... + Ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người; cây trồng và vật nuôi chậm lớn,... - HS/HSKT đọc lại mục Bạn cần biết. 	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài theo hướng dẫn</p>
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Nêu những tác động của người dân địa phương em làm ảnh hưởng đến môi trường ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT nêu 	<p>Lắng nghe</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV dặn HS về nhà tiếp tục sưu tầm các thông tin, tranh 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT nghe và thực hiện 	<p>Lắng nghe và thực</p>

ảnh về các biện pháp bảo vệ môi trường; chuẩn bị trước bài “ <i>Một số biện pháp bảo vệ môi trường</i> ”.	hiện
---	------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

Toán LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hiểu được cách giải các bài toán có nội dung hình học.
- Biết giải bài toán có nội dung hình học.
- HS làm bài 1, bài 3(a, b).
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng phụ ghi BT1
- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Truyền điện" nêu cách tính diện tích các hình đã học.(mỗi HS nêu cách tính 1 hình) - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở 	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
<p>Bài 1: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài, phân tích đề: + Biết số tiền của 1 viên gạch, để tính được số tiền mua gạch ta cần biết gì? + Để tìm được số viên gạch cần biết gì? - Yêu cầu HS thực hiện + Tính chiều rộng nền nhà. + Tính diện tích nền nhà. + Tính diện tích một viên gạch. + Tính số viên gạch. + Tính số tiền mua gạch. - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài - Chốt : GV yêu cầu HS nêu 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài. - Biết số viên gạch - Biết diện tích nền nhà và diện tích 1 viên gạch - Cả lớp làm vở - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - HS đọc đề bài. - Cả lớp làm vở - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ kết 	Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn

cách tính diện tích hình chữ nhật và diện tích hình vuông.	quả	
Bài 3 (a, b): HĐ cá nhân - Gọi HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài	- HS đọc đề - HS phân tích đề và tự làm bài báo cáo kết quả với giáo viên	Đọc đề bài và làm bài
Bài 2: HĐ cá nhân - Cho HS đọc đề bài - HS tự phân tích đề và làm bài - GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết - GVKL		Làm bài theo hướng dẫn
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
- Về nhà tính diện tích nền nhà em và tính xem dùng hết bao nhiêu viên gạch.	- HS nghe và thực hiện	Lắng nghe
- Nhận xét tiết học. - Dẫn HS ôn lại công tính chu vi, diện tích một số hình đã học.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ : QUYỀN VÀ BỔN PHẬN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hiểu nghĩa của tiếng *quyền* để thực hiện đúng BT1; tìm được những từ ngữ chỉ bổn phận trong BT2; hiểu nội dung *Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi Việt Nam* và làm đúng BT3.

- Viết được một đoạn văn khoảng 5 câu theo yêu cầu của BT4.

- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng nhóm để học sinh làm bài tập 1.

- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5phút)		
- Yêu cầu HS đọc đoạn văn có sử dụng dấu ngoặc kép ở bài tập của tiết trước. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS đọc - HS nghe - HS ghi vở	Thực hiện theo yêu cầu

2. Hoạt động thực hành:(28 phút)		
<p>Bài tập1: HĐ nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm - GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS nêu lại kết quả <p>Bài tập 2: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - GV chú ý HS khi sử dụng từ đồng nghĩa cần chú ý đến sắc thái nghĩa khác nhau của các từ đồng nghĩa. - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài <p>- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ tìm được.</p> <p>Bài tập 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV cho HS chia sẻ <p>- GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS đọc thuộc lòng Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi.</p> <p>Bài tập 4: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - GV cho HS chia sẻ: + Truyện út Vịnh nói điều gì ? + Điều nào trong “ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ” nói về bổn phận của trẻ em phải thương yêu em nhỏ? + Điều nào trong “Luật Bảo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc và nêu yêu cầu. - HS làm bài theo nhóm, chia sẻ a) Quyền là những điều pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi. Quyền lợi, nhân quyền b) Quyền là những điều do có địa vị hay chức vụ mà được làm. Quyền hạn, quyền hành, quyền lực, thẩm quyền <p>-Tìm từ đồng nghĩa với từ “ bổn phận ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài, một số HS trình bày : - Từ đồng nghĩa với từ “bổn phận” là : nghĩa vụ, nhiệm vụ, trách nhiệm, phận sự. - HS giải nghĩa các từ tìm được. <p>- Cả lớp theo dõi</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc lại Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi, so sánh với các điều luật trong bài Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. a. Năm điều Bác Hồ dạy nói về bổn phận của thiếu nhi. b. Lời Bác dạy đã trở thành những quy định được nêu trong điều 21 của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. - HS đọc thuộc lòng Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi. <p>- HS đọc và nêu yêu cầu của bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ca ngợi út Vịnh thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn giao thông và dũng cảm cứu em nhỏ. -... Điều 21 khoản 1. - ... Điều 21 khoản 2. 	<p>Đọc yêu cầu và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Làm bài tập</p> <p>Làm bài tập theo yêu cầu</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p>

<p>vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” nói về bốn phận của trẻ em phải thực hiện an toàn giao thông ?</p> <p>- GV yêu cầu HS viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về nhân vật út Vịnh.</p> <p>- GV nhận xét</p>	<p>- HS viết đoạn văn.</p> <p>- HS nối tiếp trình bày đoạn văn. Nhận xét bài làm của bạn.</p>	
<p>3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)</p>		
<p>- Cho HS đặt câu với các từ ngữ thuộc chủ đề Quyền và bốn phận.</p>	<p>- HS đặt</p>	<p>Thực hiện</p>
<p>- GV khen ngợi những HS, nhóm HS làm việc tốt.</p> <p>- Dẫn những HS viết đoạn văn chưa đạt về nhà hoàn chỉnh, viết lại vào vở. Cả lớp nhớ lại kiến thức đã học về dấu gạch ngang để chuẩn bị cho tiết ôn tập sau.</p>	<p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe và thực hiện</p>	<p>Lắng nghe và thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Đạo đức

DÀNH CHO ĐỊA PHƯƠNG: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ môi trường ở địa phương.
- Thực hiện một số biện pháp bảo vệ môi trường ở địa phương theo khả năng.
- Biết giữ gìn, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng.

* **GDBVMT:** Mức độ tích hợp toàn phần:

- + Vai trò của môi trường đối với cuộc sống con người.
- + Trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia giữ gìn, bảo vệ môi trường (phù hợp với khả năng)

2. Năng lực:

* **Năng lực đặc chung:**

Nhận thức chuẩn mực hành vi.

Năng lực đánh giá hành vi của bản thân và người khác.

* **Năng lực đặc thù:**

+ **Năng lực phát triển bản thân; Tự nhận thức bản thân; Tìm hiểu và tham gia hoạt động.**

- **Phẩm chất:** Trung thực trong học tập và cuộc sống. Thể hiện trách nhiệm của bản thân.

HSHN: Biết giữ gìn, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Hình ảnh sưu tầm được về việc bảo vệ môi trường.

- HS: SGK, vở, SBT

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSHN
1. Hoạt động khởi động:		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi đua :Nêu nội dung phần ghi nhớ bài Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thi - HS nghe - HS ghi bảng 	Chú ý
2. Hoạt động khám phá:		
<p>Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Quan sát các hình và đọc ghi chú, ghi chú ứng với mỗi hình . - Bước 2: Làm việc cả lớp +Mời một số HS trình bày. +Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV cho cả lớp thảo luận xem mỗi biện pháp bảo vệ môi trường nói trên ứng với khả năng thực hiện ở cấp độ nào và thảo luận câu hỏi: Bạn có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường? - Bước 3: - GV nhận xét, kết luận <p>-Hoạt động 2: Triển lãm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Làm việc theo nhóm 4 +Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình sắp xếp các hình ảnh và các thông tin về biện pháp bảo vệ môi trường trên giấy khổ to. +Từng cá nhân trong nhóm tập thuyết trình các vấn đề nhóm trình bày. - Bước 2: Làm việc cả lớp. +Mời đại diện các nhóm thuyết trình trước lớp. + Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. + GV nhận xét, tuyên dương nhóm làm tốt. - GV nhận xét, tuyên dương 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo cặp - Vài HS phát biểu - HS nghe - HS làm việc theo nhóm - Đại diện nhóm trình bày. - HS đọc lại các thông tin cần biết trong bài - HS liên hệ về việc bảo vệ môi trường ở nơi mình đang sống. 	<p>Theo dõi</p> <p>Quan sát</p>
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:		
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nơi em sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện 	Chú ý
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổng kết bài, nhận xét giờ học - Dặn HS về nhà học bài; ôn tập - Đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường với mọi người nơi mình sinh sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe - HS nghe và thực hiện 	

V. Điều chỉnh bài học sau tiết dạy: (nếu có):

.....

.....

.....

Thứ Tư, ngày 15 tháng 5 năm 2024

Toán

ÔN TẬP VỀ BIỂU ĐỒ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết đọc số liệu trên biểu đồ, bổ sung tư liệu trong một bảng thống kê số liệu.
- Rèn kĩ năng đọc số liệu trên biểu đồ, bổ sung tư liệu trong một bảng thống kê số liệu.
- HS làm bài 1, bài 2a, bài 3.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các biểu đồ, bảng số liệu như trong SGK.
- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi sau: + Nêu tên các dạng biểu đồ đã học? + Biểu đồ dùng để làm gì ? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT chơi trò chơi + Biểu đồ dạng tranh; dạng hình cột, dạng hình quạt. + Biểu diễn tương quan về số lượng giữa các đối tượng hiện thực nào đó. - HS nghe - HS/HSKT ghi vở 	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
<p>Bài 1: HD cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ trong SGK và hỏi nhau: + Biểu đồ có dạng hình gì ? Cho ta biết điều gì ? - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi : đọc biểu đồ - Trình bày kết quả - GV nhận xét chữa bài <p>Bài tập 2a: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài cá nhân - GV nhận xét chữa bài <p>Bài tập 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT quan sát + Biểu đồ hình cột; cho biết số cây xanh do từng thành viên trong nhóm cây xanh trồng ở vườn trường. - HS thảo luận, đưa ra kết quả : - Cả lớp theo dõi - HS/HSKT tự giải, - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - Đáp án: a) 16 - HS/HSKT nêu - HS/HSKT làm việc cá nhân - Nêu đáp án chọn. C - HS/HSKT giải thích đáp án chọn. - Biểu đồ hình quạt thường để biểu 	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc bài. - Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm - Luyện đọc theo cặp - Cho HS thi đọc giữa các nhóm - Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu toàn bài 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc bài - 3 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó - 3 HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp luyện đọc câu khó, giải nghĩa từ - HS đọc theo cặp cho nhau nghe ở trong nhóm. - Thi đọc giữa các nhóm - HS theo dõi - HS nghe 	<p>Theo dõi và đọc bài</p> <p>Đọc theo cặp cùng bạn</p>
2.2. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thầm và TLCH trong SGK, sau đó chia sẻ trước lớp + Nhân vật “tôi” và nhân vật “ Anh” trong bài thơ là ai ? Vì sao “ Anh” lại được viết hoa? + Cảm giác thích thú của vị khách về phòng tranh được bộc lộ qua những chi tiết nào ? + Tranh vẽ của các bạn nhỏ có gì ngộ nghĩnh ? + Em hiểu ba dòng thơ cuối như thế nào ? + Nội dung cùg bài thơ ? - GV nhấn mạnh: Bài thơ ca ngợi trẻ em ngộ nghĩnh, sáng suốt, là tương lai của đất nước, của nhân loại. Vì trẻ em, mọi hoạt động của người lớn trở nên có ý nghĩa. Vì trẻ em, người lớn tiếp tục vươn lên, chinh phục những đỉnh cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận TLCH: + Nhân vật “tôi” là tác giả- nhà thơ Đỗ Trung Lai. “Anh” là phi công vũ trụ Pô- pốp. Chữ “ Anh” được viết hoa để bày tỏ lòng kính trọng phi công vũ trụ Pô- pốp đã hai lần được phong tặng danh hiệu Anh hùng Liên Xô. + Qua lời mời xem tranh rất nhiệt thành của khách được nhắc lại vội vàng, háo hức “Anh hãy nhìn xem, Anh hãy nhìn xem”! + Qua các từ ngữ biểu lộ thái độ ngạc nhiên, vui sướng : “Có ở đâu đâu tôi được thế ? Và thế này thì “ghê gớm” thật : Trong đôi mắt chiếm nửa già khuôn mặt..Các em tô lên một nửa số sao trời !” + Qua vẻ mặt : Vừa xem vừa sung sướng mỉm cười. - Tranh vẽ của các bạn rất ngộ. Các bạn vẽ đầu phi công Pô- pốp rất to- Đôi mắt chiếm nửa già khuôn mặt, trong đó tô rất nhiều sao trời- Ngựa xanh nằm trên cỏ, ngựa hồng phi trong lửa,... - HS đọc thành tiếng khổ thơ cuối. - Nếu không có trẻ em mọi hoạt động trên thế giới đều vô nghĩa ? Người lớn làm mọi việc vì trẻ em. - HS nêu 	<p>Thảo luận và trả lời câu hỏi cùng bạn</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Lắng nghe</p>
3. Hoạt động luyện đọc diễn cảm: (8 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc diễn cảm toàn bài 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS tiếp nối nhau đọc - HS tìm giọng đọc 	<p>Đọc bài và luyện đọc</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tìm đúng giọng đọc của bài - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm - Thi đọc diễn cảm - Luyện học thuộc lòng - Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ. - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc diễn cảm - HS thi đọc diễn cảm - HS tự nhẩm và luyện học thuộc lòng - HS thi học thuộc lòng 	<p>diễn cảm cùng bạn</p>
<p>4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Qua bài thơ, em cảm nhận được điều gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Em cảm nhận được sự thương yêu của mọi người dành cho trẻ em. 	<p>Trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học . - Dẫn HS về nhà luyện đọc diễn cảm toàn bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe và thực hiện 	<p>Lắng nghe và thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Thứ Năm, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Toán **LUYỆN TẬP CHUNG**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết thực hiện phép cộng, phép trừ; biết vận dụng để tính giá trị của biểu thức số, tìm thành phần chưa biết của phép tính.
- Rèn kỹ năng thực hiện phép cộng, phép trừ; biết vận dụng để tính giá trị của biểu thức số, tìm thành phần chưa biết của phép tính.
- HS làm bài 1, bài 2, bài 3.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, bảng phụ
- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
<p>1. Hoạt động khởi động: (5phút)</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức trò chơi "Rung chuông vàng" với các câu hỏi sau: + Muốn tìm số hạng chưa biết ta làm thế nào ? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT chơi trò chơi - HS nghe - HS/HSKT ghi vở 	<p>Tham gia trò chơi cùng bạn</p>
<p>2. Hoạt động thực hành: (28 phút)</p>		

<p>Bài 1: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu của bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng - Em hãy nêu cách tính giá trị biểu thức chỉ chứa phép cộng, phép trừ? <p>Bài 2: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng - Chốt :Yêu cầu HS nêu cách tìm thành phần chưa biết trong trường a, b ? <p>Bài 3: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng <p>Bài 4: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc đề bài - HS tự phân tích đề và làm bài - GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết - GVKL <p>Bài 5 : HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc yêu cầu - Cho HS làm vào vở - GV nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - Cả lớp làm bài vào vở, 3 HS lên bảng làm, chia sẻ cách làm - Thực hiện từ trái qua phải - HS/HSKT đọc đề bài - Cả lớp làm vở - 2 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - Cả lớp theo dõi - Cả lớp làm vở - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - HS đọc đề bài - HS phân tích đề và làm bài - Sau đó chia sẻ kết quả Bài giải - HS đọc yêu cầu. - HS làm vở, báo cáo kết quả với GV. 	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài theo hướng dẫn</p>
<p>3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)</p>		
<p>- Cho HS vận dụng làm bài tập sau:</p> <p>a) $x + 6,75 = 5,4 + 13,9$</p> <p>b) $x - 35 = 49,4 - 3,68$</p>	<p>- HS/HSKT làm bài</p> <p>a) $x + 6,75 = 5,4 + 13,9$ $x + 6,75 = 19,3$ $x = 19,3 - 6,75$ $x = 12,55$</p>	<p>Lắng nghe thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Khoa học

MỘT SỐ BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ môi trường.
- Thực hiện một số biện pháp bảo vệ môi trường.
- Gương mẫu thực hiện nếp sống vệ sinh, văn minh, góp phần giữ vệ sinh môi trường.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, bảng phụ, Thông tin và hình trang 140, 141 SGK.
- HS : SGK, sưu tầm thông tin, hình ảnh về các biện pháp bảo vệ môi trường.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<p>- Cho HS thi hỏi đáp theo câu hỏi:</p> <p>+ Nêu một số nguyên nhân dẫn đến việc môi trường không khí và nước bị ô nhiễm ?</p> <p>+ Nêu tác hại của việc ô nhiễm không khí và nước ?</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</p>	<p>- HS/HSKT chơi</p> <p>- Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí: Khí thải, tiếng ồn do sự hoạt động của nhà máy và các phương tiện giao thông gây ra.</p> <p>+ Sự đi lại của tàu thuyền trên sông, biển, thải ra khí độc, dầu nhớt,...</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS/HSKT ghi vở</p>	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
<p><i>* Hoạt động 1: Quan sát</i></p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát các hình và đọc ghi chú, tìm xem mỗi ghi chú ứng với hình nào ?</p> <p>- Gọi HS trình bày.</p> <p>- Chốt : Em hãy nêu các biện pháp bảo vệ môi trường ? Mỗi biện pháp bảo vệ đó ứng với khả năng thực hiện ở cấp độ nào?</p> <p>Liên hệ :</p> <p>+ Bạn có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ?</p> <p>Kết luận : Bảo vệ môi trường không phải là việc riêng của một quốc gia nào. Đó là nhiệm vụ chung của mọi người trên thế giới.</p> <p><i>* Hoạt động 2 : Triển lãm</i></p> <p>- GV yêu cầu HS trình bày các biện pháp bảo vệ môi trường</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương nhóm</p>	<p>- HS/HSKT làm việc cá nhân, quan sát hình và làm bài</p> <p>- Hình 1- b; hình 2 – a; hình 3 – e; hình 4- c; hình 5 – d.</p> <p>- HS/HSKT nhắc lại các biện pháp đã nêu dưới mỗi hình.</p> <p>- HS/HSKT liên hệ- nhiều HS trả lời : giữ vệ sinh môi trường; trồng cây xanh; ...</p> <p>- Các nhóm trưng bày tranh, ảnh, thông tin về các biện pháp bảo vệ môi trường.</p> <p>- Từng cá nhân trong nhóm tập thuyết trình các vấn đề nhóm trình bày.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày trước</p>	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài theo hướng dẫn</p>

đoạn (đưa ra bảng phụ) + Hướng dẫn từng HS chữa lỗi trong bài. + Hướng dẫn học tập những đoạn văn, bài văn hay. - GV đọc bài làm của những em có điểm tốt. - Yêu cầu HS nhận xét bài của bạn: phát hiện cái hay trong đoạn văn, bài văn của bạn. - Yêu cầu HS vết lại một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn. - Yêu cầu HS đọc đoạn văn viết lại của mình. - GV nhận xét	- HS tự chữa lỗi trong bài. - HS nghe bài văn của của một số bạn. - HS nghe và nêu nhận xét. Ví dụ: - Trong bài : từ ngữ hay, gọi tả, gọi cảm : trăng sáng sánh trong đôi thùng gánh nước kiu kịt của các anh chị gánh nước đêm trăng; trăng sà xuống nói chuyện làm ăn cùng các bác xã viên, thăm rom vàng mềm mại, nâng từng bước chân của bọn trẻ nhỏ... - Mỗi HS chọn một đoạn văn viết chưa đạt viết lại cho hay hơn. - HS đọc bài	dẫn Lắng nghe
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
- Chia sẻ bài viết của mình với bạn bè trong lớp.	- HS nghe và thực hiện	
- GV nhận xét tiết học, biểu dương những HS làm bài tốt, những HS chữa bài tốt trên lớp. - Dẫn những HS viết bài chưa đạt về nhà viết lại bài văn để cho bài văn hay hơn. Cả lớp luyện đọc lại các bài tập đọc; HTL để chuẩn bị tốt cho tuần ôn tập và kiểm tra cuối năm.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Luyện từ và câu

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (dấu gạch ngang)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Lập được bảng tổng kết về tác dụng của dấu gạch ngang (BT1); tìm được các dấu gạch ngang và nêu được tác dụng của chúng (BT2).
- Vận dụng kiến thức về dấu gạch ngang để làm các bài tập có liên quan.
- **Giảm bớt nội dung bài tập, chuyển thành bài tập viết câu, đoạn.**
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng phụ ghi nội dung cần ghi nhớ về dấu gạch ngang, nội dung bài tập 1.
- HS: SGK, bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
--------------	--------------	------

1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS hát - Cho HS đọc đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về nhân vật Út Vịnh tiết LTVC trước. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT hát - HS/HSKT đọc - HS/HSKT nghe - HS/HSKT ghi bảng 	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		
	<i>Tác dụng của dấu gạch ngang</i>	<i>Ví dụ</i>
	Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.	<ul style="list-style-type: none"> - Tất nhiên rồi. - Mặt trăng cũng như vậy, mọi thứ đều như vậy...
	Đánh dấu phần chú thích trong câu	<ul style="list-style-type: none"> + Đoạn a: <i>Giọng công chúa nhỏ dần, nhỏ dần.</i> (→ chú thích đồng thời miêu tả giọng công chúa nhỏ dần) + Đoạn b: ..., nơi Mị Nương- <i>con gái vua Hùng Vương thứ 18</i> - theo Sơn Tinh ... (chú thích Mị Nương là con gái vua Hùng thứ 18)
	Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê	<ul style="list-style-type: none"> + Đoạn c: Thiếu nhi tham gia công tác xã hội. - Tham gia tuyên truyền, cổ động... - Tham gia Tết trồng cây, làm vệ sinh - Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, giúp đỡ,
Bài tập 2: HD cá nhân <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu và mẫu chuyện <i>Cái bếp lò</i> - Bài có mấy yêu cầu? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT đọc yêu cầu, chia sẻ yêu cầu của bài - Bài có 2 yêu cầu + Tìm dấu gạch ngang trong mẫu chuyện <i>Cái bếp lò</i>. + Nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong từng trường hợp. 	Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn Đọc đề bài và làm bài Làm bài theo hướng dẫn
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài và trình bày. - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng 	
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
- Em hãy nêu tác dụng của dấu gạch ngang ? Cho ví dụ ?	- HS/HSKT nêu	Lắng nghe
- Dẫn HS ghi nhớ kiến thức về dấu gạch ngang để dùng đúng dấu câu này khi viết bài.	- HS/HSKT nghe và thực hiện	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Thứ Sáu, ngày 17 tháng 5 năm 2024.

Địa lí

ÔN TẬP HỌC KÌ II

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hệ thống một số đặc điểm chính về điều kiện tự nhiên (vị trí địa lí, đặc điểm thiên nhiên), dân cư, hoạt động kinh tế (một số sản phẩm công nghiệp, sản phẩm nông nghiệp) của các châu lục: châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ, châu Đại Dương, châu Nam Cực.
- Tìm được các châu lục, đại dương và nước Việt Nam trên Bản đồ Thế giới.
- Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bản đồ Thế giới, quả địa cầu
- HS; SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV		Hoạt động HS/HSKT	
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)			
<p>- Cho HS tổ chức trò chơi "Rung chuông vàng" để trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Nêu đặc điểm về hoạt động kinh tế của Châu Á ?</p> <p>+ Gọi 1 HS lên bảng chỉ vị trí và giới hạn của Châu Á .</p> <p>+ Kể tên một số nước ở châu Á ?</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Giới thiệu bài - ghi bảng</p>		<p>- HS/HSKT chơi trò chơi</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS/HSKT ghi vở</p>	
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)			
<p>* Hoạt động 1: Làm phiếu học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài trên phiếu.</p>		<p>- HS/HSKT làm bài, 1 HS làm trên phiếu to, chia sẻ trước lớp.</p>	
Phiếu học tập			
Câu 1 : Nêu tên các châu lục và các đại dương trên thế giới.			
.....			
.....			
Câu 2: Hoàn thành bảng sau			
<i>Tên nước</i>	<i>Thuộc châu lục</i>	<i>Đặc điểm tự nhiên</i>	<i>Hoạt động kinh tế</i>
<i>Việt Nam</i>	Châu Á	Đa dạng và phong phú. Có cảnh biển, rừng rậm nhiệt đới, rừng ngập mặn, ...	Ngành nông nghiệp giữ vai trò chính trong nền kinh tế. Các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu là lúa gạo. Công nghiệp phát triển chủ yếu là khai thác khoáng sản, dầu mỏ : khai thác than, dầu mỏ,...
<i>Pháp</i>	Châu Âu	Phong cảnh thiên nhiên đẹp: sông Xen, diện tích đồng bằng lớn.	Công nghiệp phát triển : các sản phẩm nổi tiếng là máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông, vải, quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, dược phẩm Sản phẩm chính của nông nghiệp là lúa mì, khoai tây, củ cải đường, nho,...
<i>Ai Cập</i>	Châu Phi	Có sông Nin, là một con sông lớn; đồng	Kinh tế tương đối phát triển ở châu Phi. Các ngành kinh tế : khai thác khoáng

		bằng được sông Nin bồi đắp nên rất màu mỡ.	sản, trồng bông, du lịch,...
<i>Hoa kì</i>	Châu Mỹ	Khí hậu chủ yếu là ôn đới, diện tích lớn thứ 3 thế giới	Kinh tế phát triển nhất thế giới, nổi tiếng về sản xuất điện, máy móc, thiết bị, xuất khẩu nông sản.
<i>Lục địa Ô-xtrây-li-a</i>	Châu Đại Dương	Phần lớn diện tích là hoang mạc và xa van.	Là nước có nền kinh tế phát triển, nổi tiếng thế giới về xuất khẩu lông cừu, len, thịt bò và sữa. Các ngành công nghiệp năng lượng, khai khoáng, luyện kim, chế tạo máy, chế biến thực phẩm phát triển mạnh.

***Hoạt động 2: Chữa bài trên bảng lớp**

- Yêu cầu HS gắn bài làm của mình lên bảng
- GV xác nhận kết quả đúng
- GV yêu cầu HS lên bảng chỉ vị trí, giới hạn của các châu lục, các nước trên bản đồ.

- HS gắn bài làm trên bảng lớp
- Nhận xét, bổ sung bài làm của bạn
- HS/HSKT chữa bài của mình.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)

- Chia sẻ kiến thức địa lí về một nước láng giềng của Việt Nam với mọi người

- HS/HSKT nghe và thực hiện

- Tìm hiểu một số sản phẩm nổi tiếng của một số nước trên thế giới mà em biết.

- HS/HSKT nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nắm được cách thực hiện phép nhân, phép chia; biết vận dụng để tìm thành phần chưa biết của phép tính và giải toán liên quan đến tỉ số phần trăm.

- Biết thực hiện phép nhân, phép chia; biết vận dụng để tìm thành phần chưa biết của phép tính và giải toán liên quan đến tỉ số phần trăm.

- HS làm bài 1(cột 1), bài 2(cột 1), bài 3.

- HSKT : Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bảng phụ, SGK

- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5phút)		
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS/HSKT hát - HS/HSKT ghi vở	Tham gia trò chơi cùng bạn
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)		

<p>Bài1(cột 1) : HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài - Chốt : + Nêu cách thực hiện nhân, chia hai phân số ? + Muốn chia số thập phân cho một số thập phân ta làm thế nào? <p>Bài 2(cột 1): HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS nêu lại cách tìm thành phần chưa biết trong phép tính <p>Bài 3: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét chữa bài <p>Bài 4: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc đề bài - HS tự phân tích đề và làm bài - GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết - GVKL 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài, nêu yêu cầu. - Cả lớp làm vở - 4 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - Ta đếm xem có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân của số chia thì chuyển dấu phẩy ở số bị chia sang bên phải bấy nhiêu chữ số. - Bỏ dấu phẩy ở số chia rồi làm phép chia như chia cho số tự nhiên. - HS đọc đề bài, nêu yêu cầu. - Cả lớp làm vở - 4 HS lên bảng làm bài, chia sẻ - HS đọc đề, tóm tắt - Cả lớp làm vở - 1 HS lên bảng làm, chia sẻ - HS đọc đề - HS/HSKT phân tích đề và làm bài sau đó chia sẻ kết quả 	<p>Đọc đề bài và làm bài theo hướng dẫn</p> <p>Đọc đề bài và làm bài</p> <p>Làm bài theo hướng dẫn</p>
<p>3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà tìm các bài tập tương tự để làm thêm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS/HSKT nghe và thực hiện 	<p>Lắng nghe</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn HS ôn lại các dạng toán được nêu trong bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS/HSKT nghe và thực hiện 	<p>Lắng nghe và thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Tập làm văn TRẢ BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả người, nhận biết và sửa được lỗi trong bài.
- Viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.
- HSKT: Thực hiện yêu cầu cần đạt theo khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng ghi một số lỗi điển hình của học sinh.

- HS: Vở, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSKT
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS hát - GV treo bảng phụ, yêu cầu HS xác định yêu cầu của mỗi đề văn. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS nêu yêu cầu của mỗi đề văn - HS nghe - HS ghi vở 	Thực hiện cùng bạn
2. Hoạt động khám phá (trả bài văn tả người): (28 phút)		
<p><i>*GV nhận xét chung về kết quả làm bài của cả lớp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhận xét về kết quả làm bài - GV đưa ra bảng phụ. - GV nhận xét chung : Một số em có bài làm tốt . Một số bài làm còn sai nhiều lỗi chính tả, diễn đạt ý còn lủng củng c) <i>Hướng dẫn HS chữa bài</i> + Hướng dẫn chữa lỗi chung. - GV yêu cầu HS chữa lỗi chính tả, lỗi diễn đạt một số đoạn (đưa ra bảng phụ) + Hướng dẫn từng HS chữa lỗi trong bài. + Hướng dẫn học tập những đoạn văn, bài văn hay. - GV đọc bài làm của những em viết tốt. - Yêu cầu HS viết lại một đoạn văn trong bài cho đúng và hay hơn - Yêu cầu HS đọc bài của mình - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. - HS chữa lỗi chung. - HS tự chữa lỗi trong bài. - HS nghe một số bài văn hay. - Nhận xét bài của bạn: phát hiện cái hay trong đoạn văn, bài văn của bạn. - Mỗi HS chọn một đoạn văn viết chưa đạt viết lại cho hay hơn. - HS đọc 	<p>Lắng nghe</p> <p>Chữa bài theo hướng dẫn</p> <p>Lắng nghe</p>
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 phút)		
<ul style="list-style-type: none"> - Dẫn HS viết bài chưa đạt về nhà viết lại và đọc cho mọi người trong gia đình cùng nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện 	Lắng nghe và thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Dẫn HS luyện đọc lại các bài tập đọc, HTL; xem lại kiến thức 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện 	Lắng nghe và thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (NẾU CÓ)

.....
.....
.....

Kĩ thuật

LẮP GHÉP MÔ HÌNH TỰ CHỌN.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Chọn đúng và đủ các chi tiết để lắp xe cầu, xe ben, rô- bốt. (Tự chọn).
- Lắp được rô-bốt đúng kĩ thuật, đúng quy trình.
- Rèn luyện tính khéo léo và kiên nhẫn khi tháo lắp, các chi tiết của sản phẩm.

2. Năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

3. Phẩm chất: Giáo dục tính cẩn thận, tỉ mỉ và kiên trì cho học sinh. Yêu thích môn học.

HSHN: Lắp được hoàn chỉnh sản phẩm tự chọn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật; mẫu xe, rô- bốt đã lắp sẵn.
- HS : bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động GV	Hoạt động HS	HSHN
1. Hoạt động khởi động:		
- Cho HS hát - Kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS chuẩn bị đồ dùng - HS ghi vở	Chú ý
2. Hoạt động khám phá:		
* Hoạt động 3: HS thực hành lắp rô- bốt - GV nhắc HS kiểm tra sự nâng lên, hạ xuống của cánh tay rô - bốt * Hoạt động 4: Đánh giá sản phẩm - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc chỉ định một số em. - GV nhắc lại tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm theo mục III (SGK) - GV nhận xét đánh giá kết quả của HS như các tiết trước. - GV nhắc các em tháo các chi tiết và xếp vào vị trí các ngăn trong hộp. - Nhận xét, đánh giá kết quả học tập của HS.	- HS tiếp tục thực hành lắp rô- bốt theo các bước trong SGK - HS trưng bày sản phẩm - 2- 3 HS dựa vào tiêu chí để đánh giá sản phẩm của bạn	Thực hành lắp ráp.
3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:		
- Dẫn HS chia sẻ cách lắp ghép rô-bốt với bạn bè và người thân.	- HS nghe và thực hiện	

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét sự chuẩn bị của HS, tinh thần thái độ học tập và kỹ năng lắp ghép rô-bốt. - GV dặn HS về nhà đọc trước và chuẩn bị đầy đủ bộ lắp ghép cho tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe và thực hiện 	<p>Chú ý</p>
--	---	--------------

V. Điều chỉnh bài học sau tiết dạy: (nếu có):

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ SINH HOẠT LỚP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nắm được ưu điểm và nhược điểm về các mặt: Học tập, nề nếp, vệ sinh, và việc thực hiện nội quy của trường của lớp.
- HS đưa ra được nhiệm vụ và biện pháp để thực hiện kế hoạch tuần tiếp theo.
- Sinh hoạt theo chủ điểm: Bác Hồ kính yêu

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ viết sẵn kế hoạch tuần tới.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS/HSKT
<p>1. Hoạt động khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi lớp trưởng lên điều hành: <p>2. Nội dung sinh hoạt:</p> <p>a. Giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi đề học sinh nêu 3 nội dung hoặc giáo viên nêu. <ol style="list-style-type: none"> 1. Đánh giá nhận xét hoạt động tuần vừa qua. 2. Xây dựng kế hoạch cho tuần sau. 3. Sinh hoạt theo chủ điểm <p>b. Tiến hành sinh hoạt:</p> <p>*Hoạt động 1: Đánh giá nhận xét hoạt động trong tuần</p> <p>Gv gọi lớp trưởng lên điều hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nề nếp: - Học tập: - Vệ sinh: - Hoạt động khác <p>GV: nhấn mạnh và bổ sung:</p> <p>? Để giữ cho trường lớp xanh - sạch- đẹp ta phải làm gì?</p> <p>? Để thể hiện sự tôn trọng đối với người khác ta cần làm gì?</p> <p>*H. động 2: Xây dựng kế hoạch trong tuần</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ: Các nhóm hãy thảo 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp trưởng lên điều hành: - Cả lớp cùng thực hiện. <p style="margin-top: 20px;">- HS lắng nghe và trả lời.</p> <p style="margin-top: 20px;">- Lớp trưởng điều hành các tổ báo cáo ưu và khuyết điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổ 1 + Tổ 2 + Tổ 3 <p>- HS lắng nghe.</p> <p style="margin-top: 20px;">- HS trả lời</p> <p>- Lớp trưởng điều hành các tổ thảo luận</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động khác + Chấp hành luật ATGT + Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh lớp học, khu vực sân trường. - Tiếp tục trang trí lớp học - Hưởng ứng tuần lễ <i>Học tập suốt đời</i> *Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ điểm - GV mời LT lên điều hành: GV chốt nội dung, chuẩn bị cho tiết sinh hoạt theo chủ điểm tuần sau. 3. Tổng kết: - Cả lớp cùng hát bài tập thể. 	<p>và báo cáo kế hoạch tuần 6</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổ 1 + Tổ 2 + Tổ 3 <p>HS nhắc lại kế hoạch tuần</p> <ul style="list-style-type: none"> - LT điều hành + Tổ 1 Kể chuyện + Tổ 2 Hát + Tổ 3 Đọc thơ
--	--

Người soạn.

Hồ Văn Tường.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

DUYỆT TỔ TRƯỞNG

Lê Thị Kim Phoa.

Đinh Văn Tươi.